

6. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG ĐT26

Trần Thị Trường

I. NGUỒN GỐC

Giống đậu tương ĐT26 do Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu đỗ - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm chọn lọc từ tổ hợp lai giữa ĐT2000 x ĐT12 từ năm 2002. Giống được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận, cho sản xuất thử tại vùng Đồng bằng sông Hồng, Trung du vụ xuân và vụ đông theo Quyết định số 111/QĐ-TT ngày 03 tháng 6 năm 2008.



II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống đậu tương ĐT26 có thời gian sinh trưởng trung bình 90 - 95 ngày. Chiều cao cây 45 - 60 cm, phân cành khá từ 2 - 3 cành/cây. Hoa màu trắng, hạt vàng, rốn nâu đậm, quả chín có màu nâu.

Khả năng chống chịu : Chống đổ khá, chịu dòi đục thân, nhiễm nhẹ bệnh gỉ sắt.

Giống đậu tương ĐT26 có tỷ lệ quả ba hạt cao, khối lượng 100 hạt 18 - 19 g. . Năng suất 21-29 tạ/ha, tùy thuộc vào mùa vụ và điều kiện thâm canh.

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

- + Giống đậu tương ĐT26 thích hợp nhất trong vụ xuân và vụ đông.
- Vụ xuân: Thời gian gieo từ 15/2 - 5/3.
- Vụ đông: Thời gian gieo từ 15/9 - 5/10.
- + Đậu tương ĐT26 có thể đưa vào cơ cấu cây trồng như sau:

- Lúa xuân - lúa mùa - đậu tương đông.
- Đậu tương xuân - lúa mùa - cây vụn đông.
- Đậu tương xuân - lúa mùa - đậu tương đông.
- Đậu tương xuân - đậu tương hè - ngô đông.

2. Đất và làm đất

- *Đối với diện tích chuyên cho cây trồng cạn:* Nên chọn đất cát pha, thịt nhẹ, chủ động tưới, tiêu nước. Đất được cày bừa kỹ và nhặt cỏ dại trước khi lên luống, rạch hàng. Khoảng cách giữa 2 hàng là 35 cm (vụ đông), 40 cm (vụ xuân).

- *Đất sau thu hoạch lúa mùa (vụ đông):* Đối với ruộng, đất còn ướt nên áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu hoặc không làm đất. Cày luống rộng 1,5 - 2,0m, rãnh tưới và thoát nước rộng 35 cm, san phẳng mặt luống. Rạch hàng với khoảng cách hàng là 35 cm.

3. Mật độ và phương pháp gieo

- *Vụ xuân:* Mật độ 30 cây/m², hàng cách hàng 40 cm, gieo 2 hạt/hốc, hốc cách hốc 11- 13 cm.

- *Vụ đông:* Mật độ 40 cây/m², hàng cách hàng 35 cm, gieo 2 hạt/hốc, hốc cách hốc 8-10 cm. Lượng hạt gieo thông thường 60 kg/ha nhưng nếu gieo vãi, lượng hạt tăng 75-80kg/ha.

- *Vụ đông trên đất sau lúa mùa:*

Phương pháp gieo theo hàng (với biện pháp làm đất tối thiểu): Mật độ là 50 cây/m², hàng cách hàng 35 cm, gieo 2 - 3 hạt/gốc rạ, hốc cách hốc 10 cm. Phủ kín hạt bằng đất hoặc rạ. Lượng hạt giống là 70 kg /ha.

Phương pháp gieo theo gốc rạ: Gieo 2 hạt ở mỗi hốc và bỏ cách một hàng rạ không gieo. Lượng hạt giống là 60 kg /ha.

Phương pháp gieo vãi: Sau khi thu hoạch lúa, đất phải đủ ẩm (ướt như đất chuẩn bị gieo mạ). Chia hạt cho từng luống hoặc băng để rắc cho đều, sau khi gieo phải tiến hành phủ hạt và chuẩn bị lối thoát nước cho ruộng. Lượng hạt giống 80 – 85 kg/ha.

Ngoài ra giống đậu tương ĐT26 có thể gieo bằng máy với lượng giống 75 - 80 kg/ha

4. Phân bón

- *Lượng phân bón:*

Lượng phân bón cho 1 ha: 30 kg N + 60 kg P205 + 60 kg K20 + 8 tấn phân hữu cơ. Cho một sào Bắc bộ (360m²): 300-360 kg phân hữu cơ + 2-3 kg đạm urê + 10 kg Super lân + 4-5 kg Kali.

- *Cách bón:*

Bón lót toàn bộ phân lân, phân hữu cơ. Trước khi gieo hạt cần phủ đất lên phân lót tránh để hạt tiếp xúc với phân. Bón thúc lần 1 khi cây có 2-3 lá thật với 1/2 đạm, 1/2 kali. Bón thúc lần 2 với lượng đạm, kali còn lại, khi cây có 4-5 lá thật.

5. Chăm sóc

Chăm sóc lần 1: Khi cây có 2 - 3 lá thật. Làm cỏ, xới nhẹ kết hợp với bón phân thúc lần 1, sau 3 - 4 ngày bón phân thì phun phòng thuốc trừ sâu.

Chăm sóc lần 2: Làm cỏ đợt 2, với bón phân thúc lần 2, vun gốc khi cây có 4 - 5 lá thật.

Đảm bảo độ ẩm trong suốt quá trình sinh trưởng và phát triển của cây.

6. Phòng trừ sâu bệnh

Chú ý vụ đông phun thuốc trừ dòi đục thân ngay khi cây xoè 2 lá mầm. Phòng trừ dòi đục lá, dòi đục quả, ruồi đục thân, sâu cuốn lá, sâu khoang, rệp, sâu đục quả bằng Ofatox 50EC; Sumicidin 20EC; Regent 80WP. Nồng độ 0,01%- 0,03%.

Với bệnh gỉ sắt, lở cổ rễ, phấn trắng nên dùng thuốc Daconil 75W; Validacin 5FP. Nồng độ phun 0,1-0,2%.

Phun thuốc tiến hành vào lúc trời nắng nhẹ (chiều mát, sáng sớm), không nên phun thuốc vào lúc trời nắng gắt (vì sẽ gây xoăn lá hoặc cháy lá) hoặc trước mưa 3-4 giờ.

7. Thu hoạch và bảo quản

Thu hoạch khi 2/3 số quả trên ruộng chuyển từ màu xanh sang màu nâu. Chọn thời tiết nắng ráo để thu hoạch, phơi, đập lấy hạt.

Hạt giống không được phơi trực tiếp trên sân gạch, xi măng. Phơi hạt khô (độ ẩm 10%) để nguội mới cho vào bao 2 lớp (nilon và dứa) hoặc chum vại để bảo quản.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống đậu tương ĐT26 đã trồng thành công ở một số tỉnh phía Bắc như Thái Bình, Hà Nội (huyện Phúc Thọ), Tuyên Quang (huyện Chiêm Hoá)

7. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG ĐVN-10

Nguyễn Thị Thanh

I. NGUỒN GỐC

Giống đậu tương ĐVN-10 do Viện nghiên cứu Ngô chọn tạo từ tổ hợp lai hữu tính ĐH-4 x TS74-65 từ năm 2002. Giống được công nhận, cho sản xuất thử theo Quyết định số 239/QĐ-TT-CNN ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Cục trưởng Cục Trồng trọt.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống đậu tương ĐVN-10 thuộc nhóm chín trung bình, thời gian sinh trưởng từ 90-100 ngày tùy vụ.